TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST - DS	*Đan Phượng, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2018/TLST - DS ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1982

Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Ph, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Đỗ Thị H là anh Nguyễn Văn Ng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Ng, chị H là chị Nguyễn Thị Hồng H – Luật sư, văn phòng Luật sư cán cân thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngh (L), sinh năm 1967

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962

Đều cùng địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội

2. **Sự thoả thuận của các đương sự như sau:**

2.1. Bà Nguyễn Thị Ngh xác nhận đã nhận số tiền gốc của các bát họ với anh Nguyễn Văn Ng và chị Đỗ Thị H là 508.868.000đ (Năm trăm linh tám triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

2.2. Anh Nguyễn Văn Ng, chị Đỗ Thị H không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngh phải thanh toán trả lãi của số tiền gốc nêu trên trong từng bát họ theo thỏa thuận.

2.3. Anh Ng, chị H, bà Ngh thống nhất bà Nghiên phải trả tiền gốc các bát họ

cho anh Ng, chị H theo lộ trình như sau:

Trước ngày 20/3/2019 bà Ngh thanh toán trả anh Ng, chị H số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Trước ngày 20/5/2019 bà Ngh thanh toán trả anh Ng, chị H số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Trước ngày 20/5/2020 bà Ngh thanh toán trả anh Ng, chị H số tiền 158.868.000đ (Một trăm năm mươi tám triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Trường hợp bà Ngh vi phạm lộ trình trả nợ nêu trên thì anh Ng, chị H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền gốc và lãi trên dư nợ gốc của số tiền họ chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toán bộ số tiền họ nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Về án phí: Các bên thỏa thuận anh Nguyễn Văn Ng, chị Đỗ Thị H phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 6.088.000đ (Sáu triệu không trăm tám mươi tám nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.526.000đ (Mười một triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010247 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Trả lại là anh Nguyễn Văn Ng, chị Đỗ Thị H số tiền 5.438.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn).

Bà Ngh phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 6.088.000đ (Sáu triệu không trăm tám mươi tám nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu